

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
DISCLOSURE OF UNUSUAL INFORMATION

Kính gửi/Tơ:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/ Vietnam
Thương Tín Joint Stock Commercial Bank:
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VBB
 - Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ/47 Tran Hung Dao,
Phu Loi Ward, Can Tho City
 - Điện thoại liên hệ/Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:
2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
 - Quyết định số 3487/QĐ-CT ngày 10/11/2025 của Cục thuế / Decision No. 3487/QD-CT dated
November 10, 2025 of the Tax Department. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín nhận Quyết
định 3487/QĐ-CT từ ngày 13/11/2025 / Viet Nam Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank received
Decision No. 3487/QĐ-CT as of November 13, 2025.
3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/11/2025/ This
information is published on the company's website on November 13, 2025:
<https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is
true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Quyết định số 3487/QĐ-CT ngày 10/11/2025/
Decision No. 3487/QD-CT dated November 10,
2025 of the Tax Department.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/

LEGAL REPRESENTATIVE

TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR



TRẦN TUẤN ANH

Số: 34PT/QĐ-CT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua kiểm tra thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định 381/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3011/QĐ-CT ngày 29/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc kiểm tra thuế tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín ký ngày 31/10/2025 giữa Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 3011/QĐ-CT ngày 29/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế và đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-CT ngày 10/3/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;



Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 3011/QĐ-CT ngày 29/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế và Trưởng ban Ban Kiểm tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.

Địa chỉ: Số 47 Trần Hưng Đạo, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ.

Mã số thuế: 2200269805.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín được thành lập theo Giấy phép Hoạt động số 2399/QĐ/NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 15 tháng 12 năm 2006 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2200269805 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 1 năm 2007, sửa đổi lần thứ 28 vào ngày 28 tháng 8 năm 2023. Giấy phép Hoạt động số 2399/QĐ/NHNN của Ngân hàng được thay thế bổ sung bằng Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 05/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 24 tháng 2 năm 2023, Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 1900/QĐ/NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12 tháng 9 năm 2024 và Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 2758/QĐ/NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 12 năm 2024. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 50 năm kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2006.

Người đại diện theo pháp luật: Trần Tuấn Anh. Giới tính: Nữ.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

b) Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (tiểu mục 4254), mức phạt 20% trên số tiền thuế khai thiếu, số tiền là: 1.211.720.300 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm mười một triệu, bảy trăm hai mươi nghìn, ba trăm đồng).

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền là: 6.058.601.507 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm linh một nghìn, năm trăm linh bảy đồng). Bao gồm:

+ Thuế GTGT (tiểu mục 1701) là: 16.457.024 đồng (Bằng chữ: Mười sáu triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, không trăm hai mươi bốn đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 9.179.435 đồng.

++ Năm 2022: 2.553.263 đồng.

++ Năm 2023: 2.500.107 đồng.

++ Năm 2024: 2.224.219 đồng.

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1052) là: 5.099.188.287 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm chín mươi chín triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, hai trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 1.232.454.149 đồng.

++ Năm 2022: 1.241.382.085 đồng.

++ Năm 2023: 1.305.904.800 đồng.

++ Năm 2024: 1.319.447.253 đồng.

+ Thuế TNCN (tiểu mục 1001) là: 942.956.196 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 434.356.532 đồng.

++ Năm 2022: 247.693.683 đồng.

++ Năm 2023: 222.699.756 đồng.

++ Năm 2024: 38.206.225 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 1.428.220.202 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm hai mươi tám triệu, hai trăm hai mươi nghìn, hai trăm linh hai đồng). Bao gồm:

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN (tiểu mục 4918) số tiền là: 1.141.319.682 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bốn mươi một triệu, ba trăm mười chín nghìn, sáu trăm tám mươi hai đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 482.875.535 đồng.

++ Năm 2022: 350.442.163 đồng.

++ Năm 2023: 224.876.807 đồng.

++ Năm 2024: 83.125.177 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT (tiểu mục 4931) số tiền là: 6.039.814 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm mười bốn đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 4.280.593 đồng.



++ Năm 2022: 822.767 đồng.

++ Năm 2023: 667.071 đồng.

++ Năm 2024: 269.383 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN (tiểu mục 4917) số tiền là: 280.860.706 đồng
(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, bảy trăm linh sáu đồng). Trong đó:

++ Năm 2021: 170.180.889 đồng.

++ Năm 2022: 69.923.927 đồng.

++ Năm 2023: 38.348.898 đồng.

++ Năm 2024: 2.406.992 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 27/10/2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 27/10/2025 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Trần Tuấn Anh, là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIX (Đơn vị thụ hưởng: Thuế thành phố Cần Thơ).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XIX để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Thuế thành phố Cần Thơ để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận: 2

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để bc);
- Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT, KTr

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh